

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày: 02-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh và bà Nguyễn Thị Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã D, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trà Văn T**, sinh năm 1981

Tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp K, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Trà Văn B, sinh 1950 (chết) và bà Trần Thị T1, sinh 1954 (chết)

Vợ: Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1984

Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không

Hiện bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Chị Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1984 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Ấp K, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

+ **Anh Hoàng Văn B1**, sinh năm 1968 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Ấp L, xã G, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

+ **Anh Lê Quốc V**, sinh năm 1982 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm Q, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Công an thành phố Sa Đéc tiến hành kiểm tra phòng số X, nhà nghỉ W tọa lạc tại ấp L, xã G, thành phố S, lúc này trong phòng có mặt Trà Văn T và chị Huỳnh Thị Thanh T2 (vợ T), qua kiểm tra phòng số X phát hiện, thu giữ của T gồm:

- 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng được dán dưới mặt bàn gỗ;
- 01 bình tự chế;
- 01 nỏ thủy tinh;
- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 cây roi điện hiệu 928 TYPE màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu vàng đen;
- 01 xe mô tô biển số 66P1-760.33;
- 04 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng trong vỏ điện thoại di động hiệu Masstel;
- 02 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng trong bao thuốc lá hiệu Hero ở vị trí trên mái nhà tôn bên ngoài cửa sổ phòng X.

Tại kết luận giám định số 550/KL-KTHS ngày 06/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,154 gam loại Methamphetamine;

Tinh thể rắn chứa trong 04 bịch nylon được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định đều là chất ma túy có khối lượng 0,457 gam loại Methamphetamine;

Tinh thể rắn chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A3 gửi giám định đều là chất ma túy có khối lượng 0,349 gam loại Methamphetamine.

Tổng cộng: 07 bịch ma túy có tổng khối lượng là **0,96 gam** loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra T khai mua ma túy của 01 người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ ở huyện B2, tỉnh Tiền Giang đem về cất giấu sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSND-TPSD ngày 17/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Trà Văn T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- **Về hình phạt chính:** Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trà Văn T** về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với mức án từ **18 tháng tù đến 24 tháng tù**.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trà Văn T.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, **xin giảm nhẹ hình phạt**.

Người làm chứng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2018 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế và ma túy thuộc Công an thành phố Sa Đéc, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định số 550/KL-KTHS ngày 06/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2018 tại phòng số X nhà nghỉ W tọa lạc tại ấp L, xã G, thành phố S, Công an thành phố Sa Đéc bắt quả tang Trà Văn T có hành tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với tổng khối lượng là **0,96 gam**.

Theo Danh mục II ban hành kèm Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy, chất hướng thần độc hại, bị cấm sử dụng trái phép, ... các chất này chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm, trong lĩnh vực y tế và phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Bị cáo là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý

chỉ phần đầu của người sử dụng. Thế nhưng, do tư tưởng xấu, không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, nên bị cáo đã có hành vi đi đến huyện B2, tỉnh Tiền Giang để mua ma túy đem về phòng trọ cất giấu sử dụng thì bị Công an thành phố Sa Đéc bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ ma túy. Vật chứng bị thu giữ là Methamphetamine có tổng khối lượng là **0,96 gam**.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác như: trộm cắp, cướp giật, ... góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Bị cáo là người đã có vợ và có con, thế nhưng bị cáo không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải chăm lo cho gia đình, làm tấm gương tốt để con cái noi theo. Với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện, nên bị cáo đã có hành vi đi đến huyện B2, tỉnh Tiền Giang mua ma túy đem về thành phố S cất giấu sử dụng thì bị Công an thành phố Sa Đéc bắt quả tang để rồi đi vào con đường phạm tội.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Không.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 03 phong bì được dán giấy niêm phong, ghi của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đóng gói, niêm phong mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu niêm phong các số 581/A1, 581/A2, 581/A3 cùng ngày 01/8/2018 gồm bên giao chữ ký ghi họ tên Trương Minh V1, bên nhận có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Quang V2, bên liên quan có chữ ký ghi họ tên Trà Văn T, có con dấu màu đỏ của Công an thành phố Sa Đéc và con dấu màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, được ký hiệu A1, A2, A3 ở mặt trước góc phía trên bên phải; 01 bình tự chế; 01 nỏ thủy tinh; 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 roi điện hiệu 928 TYPE màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu vàng đen của bị cáo T cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[9] *Về án phí*: Xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo T thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Đối với chị Huỳnh Thị Thanh T2 (vợ của bị cáo T), trong quá trình điều tra xác định chị T2 không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển số 66P1-760.33 là của T mua lại của anh Lê Quốc V vào khoảng tháng 4/2018 để làm phương tiện đi lại, nhưng chưa làm thủ tục sang tên sở hữu, quá trình điều tra xác định T không có sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho T nhận xong.

Đối với T khai có mua ma túy của một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ ở huyện B2, tỉnh Tiền Giang, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Trà Văn T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Trà Văn T** mức án **01 năm 08 tháng tù** (*Một năm tám tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 03 phong bì được dán giấy niêm phong, ghi của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đóng gói, niêm phong mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu niêm phong các số: 581/A1, 581/A2, 581/A3 cùng ngày 01/8/2018 gồm: bên giao có chữ ký ghi họ tên Trương Minh V1, bên nhận: có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Quang V2, bên liên quan: có chữ ký ghi họ tên Trà Văn T, có con dấu màu đỏ của Công an thành phố Sa Đéc và con dấu màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, được ký hiệu A1, A2, A3 ở mặt trước góc phía trên bên phải.

- 01 bình tự chế;
- 01 nỏ thủy tinh;
- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 roi điện hiệu 928 TYPE màu đen.

Tiếp tục quản lý:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu vàng đen.

Của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Trà Văn T**.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười